

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ (60 TÍN CHỈ)

Theo định hướng ứng dụng

Ngành: Nội khoa

Mã số: 8720107

I. PHẦN KIẾN THỨC CHUNG: 05 tín chỉ:

TT	TÊN HỌC PHẦN	Số TC	PHÂN BỐ	
			Lý thuyết	Thực hành
1	Triết học	3	3	0
2	Ngoại ngữ	2	2	0

II. PHẦN KIẾN THỨC CƠ SỞ: 08 tín chỉ.

TT	TÊN HỌC PHẦN	Số TC	PHÂN BỐ	
			Lý thuyết	Thực hành
1	Sinh học phân tử	2	1	1
2	Y đức – Xã hội học	2	2	0
3	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	2	0
4	Thống kê y học	2	2	0

III. PHẦN KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH: 38 tín chỉ

TT	TÊN HỌC PHẦN Kiến thức cơ bản trong nội khoa	Số TC	PHÂN BỐ	
			Lý thuyết	Thực hành
Phần bắt buộc: 18 TC				
1	Kiến thức cơ bản trong nội khoa	18	18	0
Phần tự chọn: 20 TC				
1	Nội khoa tổng quát:	20	8	12
	1. Nội Tim mạch	5	2	3
	2. Nội Tiêu hóa	5	2	3
	3. Nội Hô hấp	5	2	3
	4. Nội Thận	5	2	3
2	Thần kinh:	20	10	10
	1. Khoa học thần kinh	4	2	2
	2. Bệnh lý mạch máu não	4	2	2
	3. Động kinh	4	2	2
	4. Rối loạn vận động	4	2	2
	5. Bệnh thần kinh cơ	4	2	2
3	Nội tiết:	20	11	9
	1. Bệnh lý đái tháo đường	4	4	0
	2. Đại cương bệnh tuyến yên	4	1	3
	3. Bệnh lý thượng thận	4	4	0
	4. Bệnh lý tuyến giáp	4	1	3
	5. Rối loạn điện giải và loãng xương	4	1	3
4	Tâm thần:	20	10	10
	1. Các rối loạn tâm thần thường gặp	4	2	2
	2. Rối loạn tâm thần người già	4	2	2
	3. Rối loạn tâm thần trẻ em	4	2	2

	4. Dược lý tâm thần	4	2	2
	5. Ứng dụng tâm lý trị liệu trong chuyên ngành sức khỏe tâm thần	4	2	2
5	Da liễu (chọn 05 trong 07 học phần):	20	10	10
	1. Da liễu đại cương (bắt buộc)	4	2	2
	2. Bệnh da miễn dịch dị ứng (bắt buộc)	4	2	2
	3. Bệnh da nhiễm trùng (bắt buộc)	4	2	2
	4. Bệnh lây truyền qua đường tình dục (bắt buộc)	4	2	2
	5. Bệnh da khác (tự chọn)	4	2	2
	6. Thẩm mỹ da (tự chọn)	4	2	2
	7. Sinh học phân tử và điều trị nhắm trúng đích da liễu (tự chọn)	4	2	2
6	Huyết học	20	8	12
	1. Huyết học – Truyền máu đại cương	5	5	0
	2. Tế bào và cơ quan tạo máu	5	1	4
	3. Miễn dịch và sinh học phân tử trong huyết học	5	1	4
	4. Đông máu học	5	1	4
	5. Huyết học lâm sàng	5	1	4
7	Lão khoa (chọn 05 trong 07 học phần)	20	11	9
	1. Tích tuổi học đại cương	4	4	0
	2. Hội chứng Lão hóa	4	1	3
	3. Biến đổi cấu trúc và chức năng các hệ cơ quan theo tuổi	4	4	0
	4. Các bệnh thường gặp ở người cao tuổi	4	1	3
	5. Chăm sóc giảm nhẹ trong Lão khoa	4	1	3
	6. Dinh dưỡng ở người cao tuổi	4	1	3
	7. Hồi sức cấp cứu ở người cao tuổi	4	1	3
8	Kỹ thuật sinh học phân tử	10	4	6

IV. LUẬN VĂN: 9 TC.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 9 năm 2019



PGS.TS. Trần Diệp Tuấn